

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TDC23B**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH01185**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Pháp luật**

Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2355202274663	Nguyễn Quốc	Bình	28/06/2008			5	5.0				2.0	0.0	3.2
2	2355202274665	Huỳnh Văn	Chiến	26/03/2008			5	5.0				8.8		7.3
3	2355202274666	Lê Văn	Dũng	01/01/1974			7	5.0				4.5	9.0	7.7
4	2355202274667	Lư Thế	Duy	26/03/2008			5.5	6.3				8.5		7.5
5	2355202274668	Khương Bảo	Đăng	19/03/2008			7	7.0				6.3		6.6
6	2355202274669	Cao Phúc	Điện	28/06/2008			5.5	6.0				6.3		6.1
7	2355202274670	Trần Tuấn	Giàu	01/06/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
8	2355202274671	Nguyễn Phú	Hào	02/03/2008			5.5	6.0				8.0		7.1
9	2355202274672	Trần Gia	Hào	11/07/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
10	2355202274673	Huỳnh Trung	Hậu	13/06/2008			7	7.3				8.5		8.0
11	2355202274674	Trương Thành	Hậu	23/01/2008			7	6.3				6.3		6.4
12	2355202274675	Võ Văn	Hậu	10/05/2008			5.5	5.3				8.8		7.4
13	2355202274676	Trần Ngọc	Kha	28/08/2008			6	8.5				5.0		6.1
14	2355202274677	Trần Quốc	Khánh	21/10/2008			5.5	6.0				6.0		5.9
15	2355202274679	Hồ Anh	Kiệt	17/04/2008			7	6.8				3.8	8.8	8.0
16	2355202274680	Võ Quốc	Kiệt	13/02/2008			6	6.3				8.0		7.3
17	2355202274681	Nguyễn Thành	Nhân	04/09/2008			7	7.0				8.5		7.9
18	2355202274682	Lê Tấn	Phong	08/12/2008			7	7.7				7.3		7.4
19	2355202274683	Nguyễn Kỳ	Phong	03/02/2008			5.5	6.5				5.8		5.9
20	2355202274684	Trương Văn	Phú	29/10/2008			6	8.0				6.5		6.8
21	2355202274685	Huỳnh Bảo	Phúc	25/05/2008			7	6.3				7.0		6.8
22	2355202274687	Trương Hoàng	Phúc	11/10/2008			7	7.5				6.8		7.0
23	2355202274688	Trần Văn	Quý	27/01/2008			7	6.3				7.0		6.8
24	2355202274689	Trần Bảo	Sang	11/01/2008			7	5.0				3.5	8.5	7.4
25	2355202274691	Nguyễn	Thiện	29/11/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
26	2355202274692	Nguyễn Phúc	Thịnh	29/04/2008			5	5.0				0.0	0.0	2.0
27	2355202274693	Nguyễn Trung	Tín	21/10/2008			5.5	5.0				5.5		5.4
28	2355202274694	Nguyễn Hoàng	Trân	29/03/2008			7.5	6.8				7.3		7.2
29	2355202274695	Huỳnh Văn Thanh	Tuấn	21/01/2008			7	6.8				7.8		7.4
30	2355202274696	Phan Hữu	Tường	02/02/2008			6	6.0				5.8		5.9

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 12 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Sầm